

Bản án số: 62/2022/DS-ST

Ngày 30/9/2022

V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Ba

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Nhỏ

Bà Nguyễn Thị Hồng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lương Lê Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng.

Ngày 30 tháng 09 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng, Tòa án xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 163/2022/TLST-DS ngày 11/07/2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2022/QĐXXST-DS ngày 25/08/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 163/2022/QĐST-DS ngày 14/09/2022 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* : **Công ty TNHH mua bán nợ G**; Địa chỉ trụ sở: Tầng 1 tầng 2 Tòa nhà P, số 5 đường D1, phường L, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người đại diện theo ủy quyền:* Công ty Luật TNHH MTV S – Địa chỉ: 89 đường H, phường H’, quận C, thành phố Đà Nẵng. Theo văn bản ủy quyền số 01/2022/UQTA-GLX.22 ngày 01/4/2022.

Người đại diện tham gia tố tụng: Bà Vũ Thị Hồng P – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ - Địa chỉ: 89 đường H, phường H’, quận C, thành phố Đà Nẵng. Theo văn bản ủy quyền số 01/2022/UQ-SL ngày 5/5/2022. Có mặt.

- *Bị đơn:* Ông **Đặng Công S** – Sinh năm: 1990 – Địa chỉ: 46 đường P, phường T, quận T’, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, các bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Bà Vũ Thị Hồng P trình bày:**

Vào ngày 19/10/2018 ông Đặng Công S có ký giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20181023-0000184 với Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng để vay số tiền 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng), thời hạn vay 24 tháng, mục đích vay tiêu dùng, lãi suất 5%/tháng, theo thỏa thuận của hợp đồng thì ông Đặng Công S phải thanh toán số tiền cả gốc và lãi là 39.785.484đ, thời hạn trả 24 tháng, 23 tháng đầu trả 1.594.360đ, tháng cuối cùng trả 3.112.790đ.

Trong quá trình thực hiện vay vốn ông S đã trả được số tiền là 19.423.360đ, kể từ ngày 07/11/2019 cho đến nay ông S không thanh toán cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng.

Ngày 30/03/2021, khoản nợ của ông Đặng Công S đã được Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng chuyển nhượng cho Công ty TNHH mua bán nợ G theo Hợp đồng tín dụng số VPBFC-GALAXY-21-0003 và biên bản xác nhận khoản nợ đã được mua bán giữa Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng và Công ty TNHH mua bán nợ G.

Do đó, Công ty TNHH mua bán nợ G đã khởi kiện ông Đặng Công S tại Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, yêu cầu Tòa án buộc ông Đặng Công S thanh toán cho Công ty TNHH mua bán nợ G tổng số tiền tính đến tạm tính đến ngày 05/11/2020 là 20.362.124đ (Hai mươi triệu ba trăm sáu mươi hai nghìn, một trăm hai mươi bốn đồng) trong đó nợ gốc là 14.976.733; nợ lãi là 5.385.391đ.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn bà Vũ Thị Hồng P đề nghị Tòa án buộc ông Đặng Công S trả một lần cho công ty toàn bộ số tiền là 20.362.124đ (Hai mươi triệu ba trăm sáu mươi hai nghìn, một trăm hai mươi bốn đồng) trong đó nợ gốc là 14.976.733; nợ lãi là 5.385.391đ. Không yêu cầu ông Đặng Công S phải thanh toán tiền lãi.

Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho ông Đặng Công S nhưng ông S không có văn bản phản hồi cũng như vắng mặt không có lý do phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải cho các bên đương sự được.

Tại phiên tòa lần thứ hai ông Đặng Công S vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

A. Về thủ tục tố tụng:

[1] Công ty TNHH mua bán nợ G đã khởi kiện ông Đặng Công S có địa chỉ tại số 46 đường P, phường T, quận T', thành phố Đà Nẵng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến khi xét xử, ông S không có mặt theo giấy triệu tập; thông báo của Tòa án, không có ý kiến phản hồi đối với các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, không tham gia các phiên hòa giải nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải cho các đương sự được.

[3] Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập, quyết định đưa vụ án ra xét xử cho ông Đặng Công S nhưng ông S vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt ông Đặng Công S.

B. Về nội dung vụ án:

[1] Ngày 29/03/2021, khoản nợ của ông Đặng Công S đã được Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng chuyển nhượng cho Công ty TNHH mua bán nợ G theo Hợp đồng tín dụng số VPBFC-GALAXY-21-0003 và biên bản xác nhận khoản nợ đã được mua bán giữa Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng và Công ty TNHH mua bán nợ G. Việc mua bán nợ này giữa các công ty là hợp pháp và phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của của Công ty TNHH mua bán nợ G đối với ông Đặng Công S thì thấy:

Căn cứ vào Giấy đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng số 20181023-0000184 ngày 19/10/2018 thì Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng cho ông Đặng Công S vay số tiền 22.000.000đ 000đ (Hai mươi hai triệu đồng), thời hạn vay 24 tháng, mục đích vay tiêu dùng, lãi suất 5%/tháng, theo thỏa thuận của hợp đồng thì ông Đặng Công S phải thanh toán số tiền cả gốc và lãi là 39.785.484đ, thời hạn trả 24 tháng, 23 tháng đầu trả 1.594.360đ, tháng cuối cùng trả 3.112.790đ.

Trong quá trình thực hiện vay vốn ông S đã trả được số tiền là 19.423.360đ. Hiện nay ông S còn nợ lại số tiền là 20.362.124đ (Hai mươi triệu ba trăm sáu mươi hai nghìn, một trăm hai mươi bốn đồng) trong đó nợ gốc là 14.976.733; nợ lãi là 5.385.391đ.

Do vậy yêu cầu của Công ty TNHH mua bán nợ G buộc ông Đặng Công S phải thanh toán số tiền nợ tính đến ngày 05/11/2020 là 20.362.124đ (Hai mươi triệu ba trăm sáu mươi hai nghìn, một trăm hai mươi bốn đồng) trong đó nợ gốc là 14.976.733; nợ lãi là 5.385.391đ là có căn cứ đúng theo quy định tại các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự và các Điều 91, 95 Luật tổ chức tín dụng năm 2010.

Công ty TNHH mua bán nợ G không yêu cầu ông Đặng Công S phải thanh toán tiền lãi kể từ ngày 06/11/2020 nên HĐXX không đề cập đến.

[3] Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Đặng Công S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm: $20.362.124đ \times 5\% = 1.018.106đ$.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 235 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 463 và 466 Bộ luật dân sự.

Căn cứ các Điều 91 và Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” của Công ty TNHH mua bán nợ G đối với ông Đặng Công S.

Buộc ông Đặng Công S phải trả cho Công ty TNHH mua bán nợ G tính đến ngày 05/11/2020 số tiền là 20.362.124đ (Hai mươi triệu ba trăm sáu mươi hai nghìn, một trăm hai mươi bốn đồng) trong đó nợ gốc là 14.976.733; nợ lãi là 5.385.391đ.

Ông Đặng Công S không phải trả tiền lãi kể từ ngày 06/11/2020.

2. Án phí Dân sự sơ thẩm: Ông Đặng Công S phải chịu là 1.018.106đ

Hoàn trả cho Công ty TNHH mua bán nợ G số tiền tạm ứng án phí 509.000đ, đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng theo biên lai thu số 0002858 ngày 11/07/2022.

3. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Ba

